TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HNGĐ-ST
Ngày 19 tháng 01 năm 2023
V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Luân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Nụ

Bà Hoàng Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tiến Thành- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thái – Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 132/2022/TLST-HNGĐ ngày 28/11/2022 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số124/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn:* Anh Vũ Xuân L, sinh năm 1978; nơi cư trú: Số nhà 01, ngõ 439, đường T, tổ 9, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.(Có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt)

-*Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1996; hộ khẩu thường trú: Số nhà 01, ngõ 439, đường T, tổ 9, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Hiện đang cư trú tại Philippines. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt, nguyên đơn anh Vũ Xuân L trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Th tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 02/12/2015 tại Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc, hòa thuận với nhau. Đến tháng 6/2016, anh đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan thì vợ

chồng anh phát sinh nhiều mâu thuẫn do mỗi người một nơi, tình cảm vợ chồng dần phai nhạt. Chị Th ở nhà không lo cho gia đình, không chăm sóc con và đã bỏ đi không liên lạc được. Anh chị đã ly thân từ tháng 6/2015 cho đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án cho anh ly hôn chị Th.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Vũ Hồng Phúc, sinh ngày 06/11/2016, hiện nay cháu Phúc đang ở cùng anh L. Hiện tại chị Th đang sinh sống và làm việc tại nước ngoài nên anh đề nghị Tòa án cho anh được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung và nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quá trình giải quyết vụ án,chị Nguyễn Thị Th không có văn bản trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án. Tại Biên bản làm việc ngày 29/11/2022 và 20/12/2022, bà Nguyễn Thị Nhị (mẹ đẻ của chị Th) cung cấp:*

Quá trình kết hôn, con chung của chị Th và anh L đúng như anh L trình bày. Quá trình chung sống, anh chị cũng phát sinh một số mâu thuẫn, nguyên nhân do đâu gia đình bà không rõ nhưng hai gia đình cũng cố gắng khuyên bảo, vun vén anh chị. Tuy nhiên mâu thuẫn vợ chồng vẫn trầm trọng. Anh chị đã ly thân nhau khoảng 04 năm nay. Hiện chị Th đang ở Philippines. Nay anh L xin ly hôn, chị nhờ bà thông báo cho Tòa án biết là chị đồng ý ly hôn, chị đồng ý để anh L nuôi con và không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung. Hiện anh chị không nợ gì gia đình bà. Chị không cung cấp địa chỉ hiện nay của chị để tránh làm ảnh hưởng đến cuộc sống của chị ở nước ngoài. Nếu có văn bản gì chị đề nghị Tòa án gửi cho bà, ba cam kết sẽ gửi ngay cho chị Th. Bà đã thông báo và gửi ngay Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo về lịch phiên tòa xét xử sơ thẩm (mà Tòa án gửi cho bà qua đường bưu điện) cho chị Th. Chị Th đã nhận được các văn bản này nhưng do đang làm việc ở nước ngoài nên không về Tòa án làm việc được, đề nghị Tòa án cứ giải quyết theo quy định của pháp luật.

** Tại Biên bản xác minh ngày 19/12/2022, Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình cung cấp:*

Anh L và chị Th tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 02/12/2015 tại Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại địa phương một thời gian ngắn thì đi lao động ở xa, quá trình chung sống có mâu thuẫn thế nào dẫn đến việc ly hôn thì địa phương không rõ vì không thấy gia đình báo cáo hay nhờ địa phương can

thiệp gì. Nay anh chị ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.Anh chị có 01 con chung là cháu Vũ Hồng Phúc, sinh ngày 06/11/2016, hiện đang sống cùng gia đình anh L. Đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết sao cho bảo đảm sự phát triển tốt nhất và quyền lợi cho cháu Phúc. Địa phương không nắm được thông tin gì về tài sản chung và nợ chung của anh chị.Hiện chị Th có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng không cư trú tại địa phương.

** Tại Công văn số 1216/PA08 ngày 15/12/2022, Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Thái Bình cung cấp:* Lần xuất cảnh gần nhất của chị Nguyễn Thị Th là ngày 22/7/2022 qua cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài, sau đó không thấy thông tin nhập cảnh.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình phát biểu quan điểm:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều tuân thủ theo quy định của pháp luật. Về nội dung, có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:Anh Vũ Xuân L và chị Nguyễn Thị Th đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;chị Th đã xuất cảnh khỏi Việt Nam, được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng qua gia đình nhưng cố tình không cung cấp địa chỉ hiện nay và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Th theo quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn giữa anh Vũ Xuân L và chị Nguyễn Thị Th là hợp pháp. Anh L trình bày quá trình chung sống, anh nhận thấy vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do mỗi người một nơi, tình cảm vợ chồng dần phai nhạt, chị Th ở nhà không lo cho gia đình, không chăm sóc con và đã bỏ đi không liên lạc được, vợ chồng đã ly thân từ tháng 6/2015 cho đến nay và xác định tình cảm vợ chồng không còn. Gia đình chị Th và chính quyền địa phương cũng xác nhận việc anh chị mâu thuẫn là có thật. Anh L vẫn cương quyết xin ly hôn, chị Th biết được Tòa án thụ lý và giải quyết việc ly hôn của mình nhưng không gửi văn bản đề nghị gì, không đưa ra giải pháp để hòa giải, đoàn tụ, theo gia đình cung cấp thì chị Th cũng đồng ý ly hôn. Vì vậy, Hội đồng

xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận cho anh L ly hôn chị Th là phù hợp vớiquy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Vũ Hồng Phúc, sinh ngày 06/11/2016. Hiện con chung đang ở cùng anh L. Do anh L cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, chị Th đang sinh sống và làm việc ở nước ngoài, đồng ý để anh L tiếp tục nuôi con nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giao con chung cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh L không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con chung. Xét đề nghị của anh L là tự nguyện và hợp pháp, bảo đảm các quyền, lợi ích của con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết, gia đình chị Th cung cấp chị Th cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết về tài sản.

[2.4] Về án phí: Anh L phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 273, Điều 147, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Vũ Xuân L được ly hôn chị Nguyễn Thị Th.

2. Về con chung: Xử giao cho anh Vũ Xuân L trực tiếp nuôi con chung Vũ Hồng Phúc, sinh ngày 06/11/2016. Anh L không đề nghị chị Th cấp dưỡng nuôi con. Chị Th có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Anh Vũ Xuân L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng anh Lđã nộp tại biên lai số0005534 ngày 28/11/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình, anh L đã chấp hành xong nghĩa vụ án phí.

5. Về quyền kháng cáo:Anh Vũ Xuân L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- UBND phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụán, HCTP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Duy Luân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị NụHoàng Thị Thu Hiền **Vũ Duy Luân**